

Ngày 30/09/2025	17,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.4%	38.9%	20.5%

	Q3/25	
ROE	3.3%	+/- YoY ▲ 2.7%

	Q3/25		
DT thuần	9,152	QoQ ▲ 777 ▲ 9.3%	YoY ▲ 1,121 ▲ 14.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	24,502	YoY ▲ 4,752 ▲ 24.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	958	QoQ ▲ 234 ▲ 32.3%	YoY ▲ 277 ▲ 40.6%
	tỷ VNĐ		

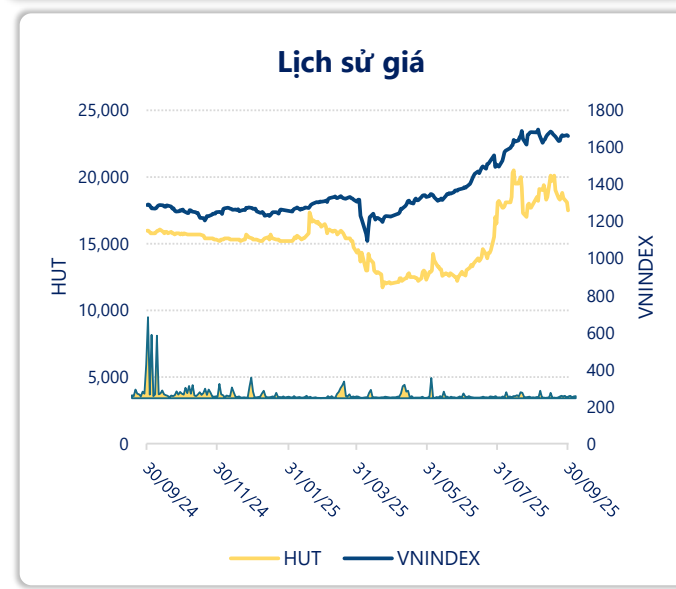
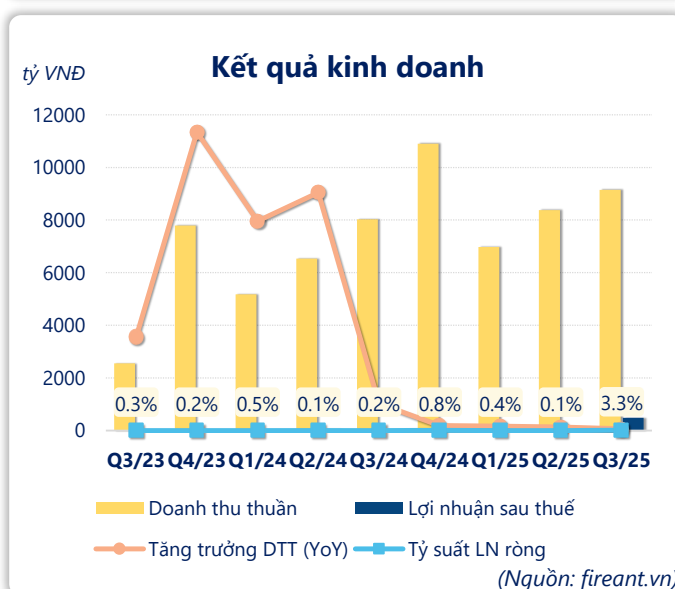
	9T 2025	
LN gộp	2,424	YoY ▲ 658 ▲ 37.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	568	QoQ ▲ 427 ▲ 303%	YoY ▲ 533 ▲ 1541%
	tỷ VNĐ		

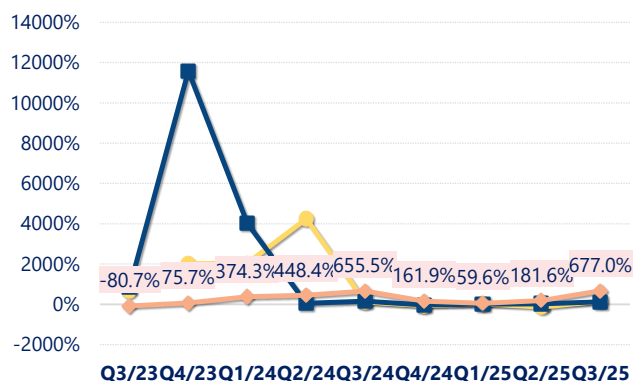
	9T 2025	
LN thuần	726	YoY ▲ 632 ▲ 669%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	487	QoQ ▲ 410 ▲ 532%	YoY ▲ 451 ▲ 1241%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	601	YoY ▲ 474 ▲ 372%
	tỷ VNĐ	



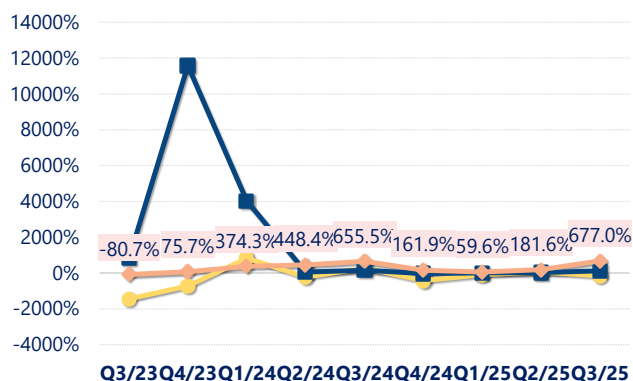
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

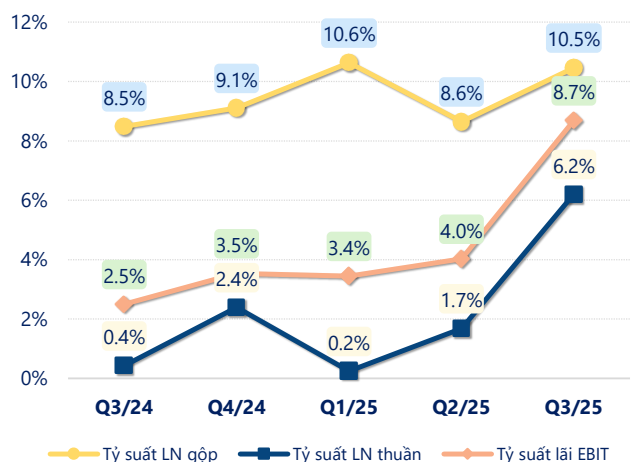
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

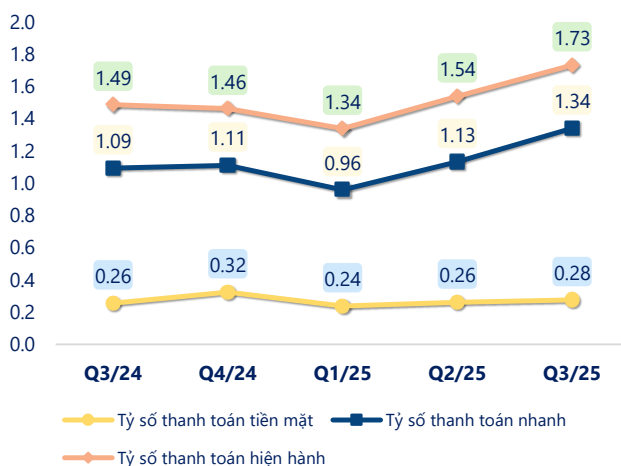
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp — Tỷ suất LN thuần — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

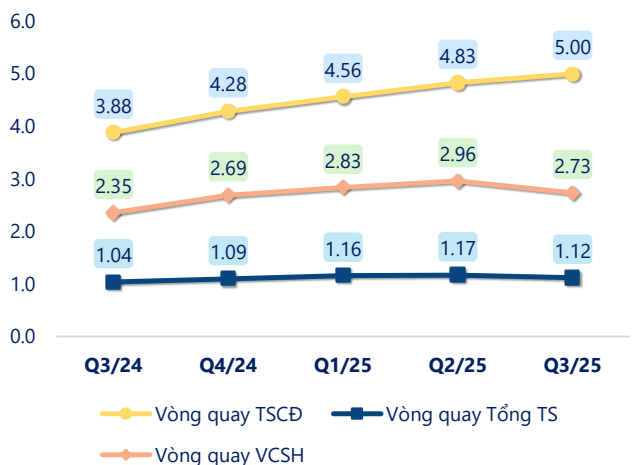
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt — Tỷ số thanh toán nhanh
— Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

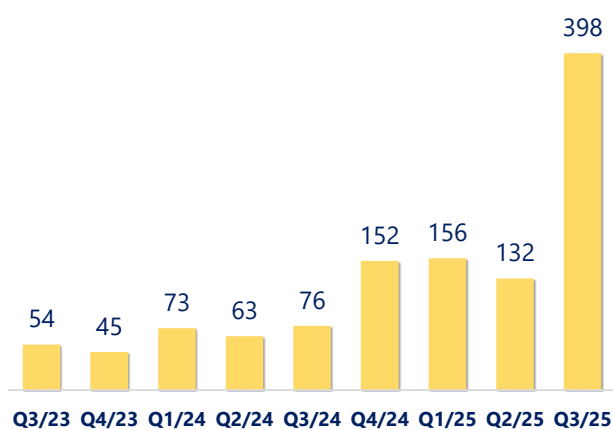
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ — Vòng quay Tổng TS
— Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25 Q3/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	9,152	8,031	14.0%	24,502	19,750	24.1%
Giá vốn hàng bán	8,194	7,350	11.5%	22,079	17,984	22.8%
Lợi nhuận gộp	958	681	40.6%	2,424	1,766	37.3%
Doanh thu HĐTC	610	148	312%	988	545	81.3%
Chi phí TC	218	162	34.6%	650	454	43.3%
Chi phí lãi vay	180	150	20.2%	587	441	33.3%
LN trong công ty LKLD	-7.44	12.2	-161%	-19.5	-7.36	-165%
Chi phí bán hàng	391	291	34.5%	951	797	19.3%
Chi phí QLDN	383	354	8.3%	1,065	958	11.1%
LN thuần từ HĐKD	568	34.6	1541%	726	94.4	669%
Lợi nhuận khác	46.7	15.8	196%	59.1	71.7	-17.5%
LN trước thuế	615	50.4	1119%	785	166	373%
Lợi nhuận sau thuế	487	36.3	1241%	601	127	372%
LNST của CĐ cty mẹ	303	18.5	1536%	337	48.7	593%

(Nguồn: fireant.vn)

